

Số: 53/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2025. Về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng A. Trụ sở số 02, L, Phường G, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Thắng, chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh A - Trà Vinh ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn Đ, chức vụ: Phó giám đốc Agribank chi nhánh A-Trà Vinh. Địa chỉ: Ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 03/6/2026).

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp C, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lâm Hoàng N, sinh năm 1994.

2/ Lâm Hoàn Tr, sinh năm 1987.

3/ Lâm Hoàng T, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng A và bị đơn bà Nguyễn Thị D thống nhất khoản nợ vay mà bà D còn nợ và tự nguyện thanh toán cho Ngân hàng A tính đến hết ngày 04/06/2026 với tổng số tiền 1.422.016.213 đồng (trong đó vốn vay gốc là 870.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 387.722.055 đồng, tiền lãi quá hạn 123.231.301 đồng, lãi chậm trả 41.062.857 đồng).

- **Về thời gian và địa điểm giao trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 05/6/2026 thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị D trả không được hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/LV/HĐTC-QSĐĐ ngày 02/10/2019 là quyền sử dụng đất diện tích 13.379.8 m² nằm trong tổng diện tích 21.864m², thửa số 26, tờ bản đồ số 12 tọa lạc tại xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là xã L, tỉnh Vĩnh Long) do bà Nguyễn Thị D đứng tên quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất (nếu có) để đảm bảo thanh toán khoản vay cho Ngân hàng A theo kết quả đo đạc số 145/CNKV17-KT ngày 23.3.2026 của chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực 17.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 27.330.243 đồng, Ngân hàng A và bà Nguyễn Thị D mỗi bên chịu 13.665.121 đồng nhưng bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng A không phải chịu. Do bà Nguyễn Thị D là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí nên phần án phí bà D được miễn, bà D phải nộp tiền án phí đối với phần án phí 13.665.121 đồng bà D tự nguyện chịu thay Ngân hàng A. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 25.938.000 đồng cho Ngân hàng A theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006639 ngày 20/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ : 3.824.000 đồng bà Nguyễn Thị D phải chịu. Ngân hàng A đã tạm ứng trước cho Tòa án. Thu tiền 3.824.000 đồng từ chỗ bà Nguyễn Thị D để trả lại cho Ngân hàng A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận ;

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh